

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực  
Văn thư, lưu trữ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3398/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ;*

*Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 593/TTr-SNV ngày 08 tháng 7 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Văn thư, lưu trữ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ (Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ chủ trì thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C6, PVHCC<sup>KSTT</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**



**Phụ lục**  
**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**  
**LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**  
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

| TT | Tên thủ tục hành chính                             | Nội dung đơn giản hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Kiến nghị thực thi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Lợi ích phương án đơn giản hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lập | <p>Đề nghị: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục Thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lập từ <b>25 ngày</b> xuống còn <b>20 ngày</b> (giảm 05 ngày) đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 3398/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.</p> <p>Lý do: Nhằm cắt giảm bước xử lý hành chính tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm chi phí thời gian cho cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính.</p> | <p>Tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ quy định: “Thời gian thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lập chậm nhất là <b>25 ngày</b> kể từ ngày Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Sở Nội vụ nhận văn bản đề nghị.”</p> <p>Kiến nghị Bộ Nội vụ sửa đổi khoản 4 Điều 13 Thông tư số 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định như sau: “Thời gian thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lập chậm nhất là <b>20 ngày</b> kể từ ngày Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Sở Nội vụ nhận văn bản đề nghị.”</p> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa ước tính: 47.460.938 đồng/năm</li><li>- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa ước tính: 38.203.125 đồng/năm.</li><li>- Chi phí tiết kiệm ước tính: 9.257.813 đồng/năm.</li><li>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí ước tính: 20%.</li></ul> |